TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **157**/2026/QĐST-HNGĐ	

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 508/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"*, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp LG, xã TH, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp LG, xã TH, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thanh N thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:**

+ Chị Tiên được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Xuân N1, sinh ngày 07/6/2016 và Nguyễn Ngọc An N2, sinh ngày 18/02/2019.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

+ Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không có.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008049 ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại chị số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV.2 - Đồng Tháp;
- UBND xã TH, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thiền